

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ
QUÝ III NĂM 2009 (HỢP NHẤT)

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	QUÝ III		LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM	
			NĂM NAY	NĂM TRƯỚC	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1	2	3	4	5	6	7
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	312,775,344,767	198,401,266,040	836,995,224,232	543,905,781,419
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV (10=01-02)	10		312,775,344,767	198,401,266,040	836,995,224,232	543,905,781,419
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	240,487,676,184	164,440,301,864	646,956,471,035	435,399,392,680
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV (20=10-11)	20		72,287,668,583	33,960,964,176	190,038,753,197	108,506,388,739
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	877,336,174	1,680,644,634	2,852,188,254	10,761,005,428
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	48,983,059,705	26,818,366,272	141,297,378,622	59,258,462,652
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		32,636,194,817	25,587,694,262	117,441,428,309	54,872,176,127
8. Chi phí bán hàng	24		935,252,892	1,096,249,911	2,098,816,829	1,856,940,910
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5,855,467,574	4,682,216,686	17,074,562,335	15,546,920,615
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30= 20+ (21-22)-(24+25)}	30		17,391,224,586	3,044,775,941	32,420,183,665	42,605,069,990
11. Thu nhập khác	31		1,516,543,657	204,341,913	1,762,494,565	1,476,893,645
12. Chi phí khác	32		51,778,979	48,369,191	2,034,150,256	379,932,509
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1,464,764,678	155,972,722	(271,655,691)	1,096,961,136
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50=30+40)	50		18,855,989,264	3,200,748,663	32,148,527,974	43,702,031,126
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	1,801,570,903	418,281,178	2,959,280,548	3,805,532,173
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		17,054,418,361	2,782,467,485	29,189,247,426	39,896,498,953
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70					

NGƯỜI LẬP BIỂU

[Signature]

KẾ TOÁN TRƯỞNG

[Signature]

Lập, ngày 19 tháng 10 năm 2009

TỔNG GIÁM ĐỐC



[Signature]

KẾ TOÁN TRƯỞNG
Phạm Lý Trang Khanh

TỔNG GIÁM ĐỐC
Lưu Văn Chăng